

QUẢN LÝ XÃ HỘI BẰNG PHÁP LUẬT

Giáo sư NGUYỄN NGỌC MINH

Viện trưởng Viện Luật học

Quản lý xã hội bằng pháp luật là một vấn đề xã hội - pháp lý rất thời sự, rất cấp bách của ta hiện nay.

Đối với bất cứ một xã hội nào, khi đã phát triển đến một trình độ nhất định, thì nhà nước và pháp luật xuất hiện, và việc quản lý xã hội bằng pháp luật trở thành tất yếu.

Một xã hội xã hội chủ nghĩa càng cần có một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh. Đó là vì những quan hệ xã hội phải điều chỉnh ở giai đoạn phát triển này rất đa dạng. Xã hội xã hội chủ nghĩa có trật tự riêng của nó, trật tự đó phải được giữ vững bằng những quy phạm pháp luật, không thể chỉ bằng tập tục hoặc chỉ bằng những quy tắc có tính chất xã hội. Giữa người với người trong một xã hội có tổ chức cao như xã hội xã hội chủ nghĩa, có rất nhiều *quan hệ xã hội* (rapports sociaux). Không phải loại quan hệ xã hội nào cũng đòi hỏi phải được điều chỉnh bằng pháp luật; nhưng một số quan hệ xã hội thì nhất thiết phải được điều chỉnh bằng pháp luật. Những quan hệ xã hội khi được điều chỉnh bằng pháp luật thì trở thành những *quan hệ pháp lý* (rapports juridiques). *Trật tự xã hội xã hội chủ nghĩa* (ordre social socialiste) trở thành *trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa* (ordre légal socialiste). Trong một xã hội, những quan hệ pháp lý càng được xác định đúng đắn bao nhiêu và càng được thi hành nghiêm chỉnh bao nhiêu, thì trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa càng được giữ vững bấy nhiêu. Mà giữ vững trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa là vấn đề cực kỳ quan trọng.

Xã hội Việt Nam ta đang trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. “Thời kỳ đó - đúng như Lenin nói - tất nhiên phải bao gồm cả những đặc điểm và đặc tính của hai hình thái kinh tế - xã hội ấy. Thời kỳ quá độ ấy không thể nào lại không phải là một thời kỳ đấu tranh giữa chủ nghĩa tư bản đang giãy chết và chủ nghĩa cộng sản đang phát sinh, hay nói một cách khác, giữa chủ nghĩa

tư bản đã bị đánh bại nhưng chưa bị tiêu diệt hẳn, và chủ nghĩa cộng sản đã phát sinh nhưng vẫn còn rất non yếu” (1).

Những cái phi xã hội chủ nghĩa mà xã hội cũ Việt Nam để lại hiện nay rất phức tạp. Đó là vì Việt Nam là một nước sản xuất nhỏ là chủ yếu mà tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Đó còn là vì Việt Nam là một thuộc địa tuy đã thoát khỏi ách thống trị của thực dân, nhưng những hậu quả mà chủ nghĩa thực dân (chủ nghĩa thực dân cũ trước kia và chủ nghĩa thực dân mới gần đây) để lại còn rất sâu đậm. Đó còn là vì Việt Nam đã trải qua mấy chục năm chiến tranh, lè lỏi quản lý trong chiến tranh bên cạnh những mặt khẩn trương, tích cực, để đáp ứng nhu cầu cho thời chiến, đã để lại lối làm ăn bất kể với giá nào, bất kể luật lệ. Đó còn là do giai cấp tư sản mại bản, trong nhiều năm gắn với đế quốc và guồng máy chiến tranh của chúng, đã để lại những lối làm ăn buôn gian bán lận, đầu cơ, tích trữ, phá rối thị trường, bóc lột một cách vô cùng tàn tệ. Đó còn là do những thủ đoạn chiến tranh phá hoại về nhiều mặt của bọn bành trướng, bá quyền Bắc Kinh gây ra. Tất cả những nhân tố trên là nguồn gốc của các hiện tượng tiêu cực nhiều hình nhiều vẻ ở nước ta hiện nay. Quản lý xã hội nhất thiết phải đấu tranh kiên quyết chống những hiện tượng tiêu cực đó, đồng thời phải xây dựng một lối sống lành mạnh, một lối làm ăn lương thiện, một lối quản lý tiến bộ. Trong quản lý xã hội, chống cũng như xây, nhất thiết phải có pháp luật. Lê nin đã từng nói : “Nếu không rơi vào không tưởng thì không thể nghĩ rằng sau khi lật đổ chủ nghĩa tư bản, người ta sẽ tức khắc có thể làm việc cho xã hội mà *không cần phải có tiêu chuẩn pháp lý nào cả...*” (2).

Pháp luật trong thời kỳ quá độ có tác dụng *cải tạo* xã hội chủ nghĩa và để *xây dựng* chủ nghĩa xã hội. Pháp luật xã hội chủ nghĩa còn cần thiết - như Lênin nói - “với tư cách là cái điều tiết sự phân phối sản phẩm và sự phân phối lao động giữa các thành viên của xã hội” (3).

¹ *Lênin về thời kỳ quá độ*. Nhà xuất bản Sự thật. Hà Nội. 1958, tr. 135.

² Lênin bàn về tổ chức và quản lý nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Nhà xuất bản Sự Thật. Hà Nội. 1970, tr. 16.

³ V - I - Lênin: *Toàn tập*. tập 25, tiếng Pháp. tr. 504 - 505.

Đứng dưới góc độ luật học và xã hội học - căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta hiện nay, chúng tôi cho rằng, để việc quản lý xã hội bằng pháp luật mang lại nhiều kết quả, cần nắm vững bốn điểm chú ý sau đây:

1. Nước ta đang trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, với những nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Đảng đã vạch ra: với nhiệm vụ tổ chức lại sản xuất, pháp luật của ta ban hành phải *phù hợp với thực tế xã hội*. Không được tụt lại sau so với thực tế, nhưng cũng không thể đốt cháy giai đoạn. Các vị sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học đã nói: “Luật cần phải dựa trên cơ sở xã hội, nó phải thể hiện được lợi ích và yêu cầu rút ra từ phương thức sản xuất vật chất”⁽⁴⁾. Nhà làm luật không thể thoát ly thực tế, chỉ dựa vào ý muốn chủ quan. Trong lĩnh vực xây dựng Pháp luật cũng như trong sự nghiệp cách mạng nói chung, chủ nghĩa duy ý chí không thể mang lại kết quả. Lời di huấn sau đây của Mác và Ăngghen đang còn có ý nghĩa nóng hổi đối với chúng ta: “Nhà làm luật phải tự coi mình như một nhà sinh vật học. Họ không làm ra luật, không sáng tạo ra luật mà chỉ “thể thức hóa” luật”⁽⁵⁾. (Ý nói từ thực tiễn đòi hỏi mà viết ra thành hình thức luật, dưới dạng luật).

2. Như vậy, hoàn toàn không có nghĩa là nhà làm luật có thái độ *thụ động*, chỉ *chờ sự việc* đã thành hiện thực rồi mới ngồi soạn ra thành luật. Nhà nước xã hội chủ nghĩa là Nhà nước *rất năng động*. Dưới sự lãnh đạo của Đảng mácxít - leninnít, việc quản lý xã hội phải dựa trên sự hiểu biết quy luật, vận dụng quy luật để chủ động, tự giác thúc đẩy cho sự việc tiến lên. Từ năm 1917 xác định thái độ phải có của chính quyền cách mạng ở nước Nga Xô-viết Lê nin đã chỉ ra rằng: “Giờ phút này là hết sức nghiêm trọng, không thể dung thứ cho sự chậm trễ... Giẫm chân tại chỗ là chết... Bằng cách ban hành các đạo luật đáp ứng lòng mong đợi và hy vọng của quảng đại quần chúng nhân dân, chính quyền mới cầm những cái móc trên con đường mà các hình thức mới của cuộc sống phát triển”.⁽⁶⁾

⁴ Mác - Ăngghen: *Toàn tập*. tập 6 - tiếng Nga, tr. 259.

⁵ Mác - Ăngghen: *Toàn tập*. tập 1 - tiếng Nga, tr. 762.

⁶ Lênin: *Toàn tập*. tập 26, tiếng Pháp, tr.299 - 300.

Hiến pháp mới (1980) của nước ta quy định (điều 86): nhiều cơ quan Nhà nước, nhiều đoàn thể nhân dân, và ngay cả các đại biểu Quốc hội, đều có quyền sáng kiến pháp luật (tức là có quyền trình các dự án luật ra trước Quốc hội), chính là tạo điều kiện cho việc phát huy tính năng động của Nhà nước ta và tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân.

3. Quản lý xã hội bằng pháp luật muốn mang lại nhiều kết quả còn phải quan tâm xây dựng pháp luật cho có *nội dung thiết thực, hướng cho quần chúng hành động*. Năm 1919, Lênin đã vạch ra rằng: “Pháp luật của chúng ta là một lời kêu gọi, nhưng không, phải như người ta đã từng nghe thấy trước kia: “Hỡi anh em công nhân, hãy vùng lên, lật đổ giai cấp tư sản!”. Không, đây là một lời kêu gọi quần chúng, một lời kêu gọi đi vào hành động thực tiễn. *Pháp lệnh chính là những chỉ thị khuyến bảo quần chúng đi vào một hành động thực tiễn*. Điều quan trọng là ở chỗ đó” (7).

Lời dạy của Lênin giúp chúng ta xem xét lại nội dung những pháp luật của chúng ta, từ đó có thể tìm ra nguyên nhân tại sao một số pháp luật của chúng ta còn kém hiệu lực.

4. Một đặc trưng của pháp luật là *tính cưỡng chế*. Nhưng để thi hành pháp luật, thì việc quan trọng đầu tiên lại là *thuyết phục*, thuyết phục để mọi người hiểu rõ ý nghĩa của pháp luật, nhận thức đó là pháp luật của mình mà bản chất là hoàn toàn khác với pháp luật tư sản hoặc pháp luật phong kiến.

Do đó, muốn quản lý xã hội bằng pháp luật có hiệu quả, phải hết sức coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Mặt khác, chúng ta phải thấy hết tính chất khó khăn, phức tạp của việc quản lý xã hội bằng pháp luật. Pháp luật là nhằm đưa mọi hoạt động của xã hội vào nền nếp, vào quy chế, chống những tiêu cực dưới rất nhiều dạng hiện đang xảy ra hằng ngày hằng giờ trong xã hội ta. Một đặc điểm của khoa học xã hội là, khác với khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật, các quy luật của khoa học xã hội thực hiện phải thông qua hành động của con người. Chính vì vậy mà, để thi hành một quy phạm pháp luật, những phản ứng của các giai cấp và các tầng lớp trong xã hội có khác nhau: nếu nó

⁷ Lênin: *Tuyển tập*, quyển II, phần II, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, tr. 167.

phù hợp với những lợi ích và ý muốn chủ quan của họ, thì họ phản ứng theo chiều hướng tích cực, ủng hộ. Ngược lại, nếu nó trái với lợi ích và ý muốn chủ quan của họ (bất kể những lợi ích và ý muốn đó là chính đáng hay không chính đáng), thì họ chống lại, ngăn cản hoặc phá. Những phản ứng đó có khi rất gay gắt, rất quyết liệt.

Nghệ thuật của quản lý xã hội bằng pháp luật là phải biết khơi dậy những phản ứng, tích cực, và loại trừ hoặc giảm bởi những phản ứng chống đối.

Tuyên truyền, giáo dục pháp luật là *một hiện tượng xã hội*. Cần theo dõi sát những phản ứng do nó gây ra trong xã hội để rút kinh nghiệm cải tiến nó không ngừng.

Tuy vậy, quản lý xã hội bằng pháp luật đòi hỏi phải rất kiên quyết. Thuyết phục không được, tất nhiên phải *cưỡng chế*. Và khi có vi phạm, phải xử lý nghiêm minh, không được xuề xòa, bỏ qua. Vi phạm pháp luật cũng là *một hiện tượng xã hội*. Phải nghiên cứu tìm hiểu sâu nguyên nhân, thì công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm mới đạt kết quả cao. Phải tiến hành điều tra xã hội học, từ đó mà tìm ra biện pháp có hiệu quả nhất. Tuyệ đối không thể lơ lửng. Chỉ có như vậy thì kỷ cương Nhà nước xã hội chủ nghĩa mới được giữ vững, trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mới được bảo đảm. Mọi sự lơ là, mọi sự lỏng lẻo, đều phải trả giá, có khi rất đắt.

Trong thời kỳ quá độ, chúng ta càng phải nắm vững quan điểm này.

ĐÍNH CHÍNH

Trong tạp chí *Xã hội học* số 1. 1983, tr. 47, dòng 11 - 12 câu: “26,5% ở nam thanh niên, 23,5% ở nữ”, xin đọc là: “26,5 % tuổi ở nam thanh niên, 23,5 % ở nữ”.

Thành thật xin lỗi bạn đọc.

Bản quyền thuộc Viện Xã hội học www.ios.org.vn